TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2022/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 08 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 866/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị M

Địa chỉ: Đường 2/4, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh G

Địa chỉ: Đường 2/4, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị M và ông Nguyễn Thanh G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị M và ông Nguyễn Thanh G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho ông Nguyễn Thanh G là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày x/x/2012 và Nguyễn Thanh L, sinh ngày x/x/2014. Về cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, bà Phan Thị M và ông Nguyễn Thanh G có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị M và ông Nguyễn Thanh G mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà M tự nguyện nộp án phí ly hôn thay cho ông G. Như vậy, bà M phải nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình, nhưng bà M được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000716 ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. N. Hoàn lại cho bà Mỹ 150.000 đồng theo biên lai thu tiền án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS ND TP.Nha Trang;
- Chi cục thi hành án TP.N;
- Ủy ban nhân dân phường V, thành phố N (GCNKH số xxx);
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng